

Số: 35 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 09 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em Hoa Phượng trực thuộc
Sở Y tế thành phố Hải Phòng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, định mức nhân viên và quy trình, tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lao động, người có công và xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 59/TTr-SYT ngày 23 tháng 4 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em Hoa Phượng trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí:

a) Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em Hoa Phượng (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế thành phố Hải Phòng, có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu, tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật; chịu sự quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Sở Y tế; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục, Vụ liên quan thuộc Bộ Y tế.

b) Mức độ tự chủ tài chính của Trung tâm trong giai đoạn tiếp theo được xác định theo quyết định giao quyền tự chủ tài chính của cấp có thẩm quyền.

2. Chức năng:

Tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội trẻ em; tổ chức tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội là trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng, trẻ em nhiễm HIV/AIDS không nơi nương tựa; trẻ em thuộc diện khó khăn không tự lo được cuộc sống và không có người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng; đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp là trẻ em, người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định và huy động nguồn lực từ cộng đồng trong nước, nước ngoài để nâng cao chất lượng sống cho đối tượng được nuôi dưỡng tại Trung tâm; vận động, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em thành phố (Điều 95 Luật Trẻ em) để thực hiện các mục tiêu về trẻ em của thành phố; tổ chức tiếp nhận, quản lý, nuôi dưỡng người lang thang trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Cung cấp dịch vụ công tác xã hội trẻ em:

a) Cung cấp các dịch vụ bảo vệ khẩn cấp:

Đánh giá nguy cơ rủi ro, nhu cầu của đối tượng; sàng lọc và phân loại đối tượng, trường hợp cần thiết thì chuyển gửi đối tượng tới các cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan công an hoặc các cơ quan, đơn vị, tổ chức phù hợp khác.

Bảo đảm sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng về chăm sóc y tế, nơi tạm trú an toàn, nước uống, thực phẩm, quần áo, đồ dùng thiết yếu và đi lại.

b) Cung cấp các dịch vụ chăm sóc, can thiệp, phục hồi và hỗ trợ phát triển:

Đánh giá nhu cầu, sàng lọc, phân loại đối tượng; lập hồ sơ quản lý trường hợp.

Tư vấn, tham vấn, hỗ trợ tâm lý, phục hồi tâm lý cho đối tượng.

Trị liệu rối nhiễu tâm trí, trị liệu sang chấn, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất.

Can thiệp, bảo vệ, chăm sóc, phục hồi và hỗ trợ phát triển cho các đối tượng.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch can thiệp, trợ giúp đối tượng; giám sát và

rà soát, đánh giá các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp.

Kết thúc kế hoạch can thiệp hỗ trợ đối tượng, lưu trữ hồ sơ quản lý đối tượng hoặc thực hiện kế hoạch can thiệp, trợ giúp mới (nếu đối tượng có nhu cầu).

Cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu cho các đối tượng được đưa vào chăm sóc, nuôi dưỡng tại đơn vị; kết nối cung cấp dịch vụ điều trị y tế, chăm sóc sức khỏe; kết nối chuyển gửi đối tượng đến cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội hoặc cơ sở khác nhằm đáp ứng nhu cầu của đối tượng.

Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của từng nhóm đối tượng lao động sản xuất theo quy định của pháp luật.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức để dạy văn hóa, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề nghiệp, tạo sinh kế, việc làm nhằm trợ giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.

Hỗ trợ đối tượng thụ hưởng các chính sách an sinh xã hội; tìm kiếm, sắp xếp các hình thức chăm sóc phù hợp.

c) Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực:

Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội để giúp đối tượng phát triển khả năng tự giải quyết các vấn đề, giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những đối tượng có nhu cầu; đào tạo kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên.

Hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công tác xã hội cho đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội.

Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho các nhóm đối tượng có nhu cầu.

d) Cung cấp các dịch vụ phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn, tình trạng xâm hại, lạm dụng, bạo lực học đường, bạo lực giới và gia đình; ngược đãi và bóc lột lao động.

đ) Quản lý trường hợp với đối tượng được cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở và ở cộng đồng.

e) Hỗ trợ phát triển cộng đồng:

Phối hợp, kết nối với chính quyền các cấp và người dân địa phương trong việc xác định các vấn đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng.

Đề xuất chính sách với các cơ quan có thẩm quyền.

Xây dựng mạng lưới nhân viên, tình nguyện viên công tác xã hội trẻ em.

g) Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về công tác xã

hội cho đối tượng và cộng đồng.

2. Về công tác trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội là trẻ em:

Ngoài các nhiệm vụ tại mục a, b, c, d, đ tại khoản 1 Điều 2, công tác trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội là trẻ em thực hiện thêm nhiệm vụ tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng sau:

a) Đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bao gồm:

Trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng không nơi nương tựa.

Trẻ em nhiễm HIV/AIDS không nơi nương tựa.

Trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện khó khăn không tự lo được cuộc sống và không có người nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tại cộng đồng, gồm: Trẻ em bị bỏ rơi chưa có người nhận làm con nuôi; Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ; Trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật; Trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; Trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; Trẻ em có cả cha và mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật; Trẻ em có cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; Trẻ em có cả cha và mẹ đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; Trẻ em có cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; Trẻ em có cha hoặc mẹ bị tuyên bố mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; Trẻ em có cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; Trẻ em nhiễm HIV/AIDS thuộc hộ nghèo.

b) Các đối tượng xã hội cần sự bảo vệ khẩn cấp: Trẻ em bị bạo lực gia đình, trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em bị buôn bán, trẻ em bị cưỡng bức lao động, trẻ em lang thang.

c) Người chưa thành niên không có nơi cư trú ổn định.

d) Các đối tượng xã hội khác theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều

kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi Trung tâm trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

4. Thực hiện việc nhận nuôi con nuôi trong nước và nước ngoài đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.

5. Về tổ chức tiếp nhận, quản lý, nuôi dưỡng người lang thang trên địa bàn thành phố:

a) Thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội (tiếp nhận, quản lý, nuôi dưỡng) đối với người lang thang trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

b) Tiếp nhận đối tượng người lang thang từ đơn vị làm công tác tập trung người lang thang để nuôi dưỡng tạm thời tại đơn vị trong thời gian tối đa không quá 03 tháng;

c) Tham vấn, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng;

d) Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng;

e) Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch;

f) Cung cấp dịch vụ điều trị y tế tại Trung tâm theo quy định;

g) Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của từng nhóm đối tượng lao động sản xuất theo quy định của pháp luật;

h) Phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ giải quyết tình trạng người lang thang theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố;

i) Thực hiện phân loại và xử lý người lang thang theo quy định tại Điều 4 của Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định về trợ giúp xã hội đối với người lang thang trên địa bàn thành phố Hải Phòng: Đưa người lang thang vào cơ sở bảo trợ xã hội, các Cơ sở cai nghiện ma túy sau khi phân loại; đưa đối tượng người lang thang về nơi cư trú sau khi xác định được địa chỉ nơi cư trú của đối tượng người lang thang.

6. Về Quỹ Bảo trợ trẻ em:

a) Xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động dài hạn và hằng năm của Quỹ Bảo trợ trẻ em, báo cáo cấp có thẩm quyền (Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân thành phố) phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện vận động, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em đúng mục đích, theo quy định của pháp luật;

b) Nghiên cứu, triển khai các hình thức tuyên truyền, phương pháp tổ chức hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em nhằm vận động, tiếp nhận sự đóng góp của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài, viện trợ quốc tế và hỗ trợ của ngân sách nhà nước để thực hiện các mục tiêu về bảo vệ, chăm sóc và

giáo dục trẻ em trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em;

d) Khai thác, quản lý, sử dụng các nguồn tài chính (nguồn thu vào Quỹ Bảo trợ trẻ em) ở trong nước và ngoài nước hỗ trợ, phát triển nguồn vốn thông qua hoạt động kinh tế, văn hóa có tính chất từ thiện theo quy định của pháp luật và điều lệ hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em;

e) Thực hiện nhiệm vụ của Tổ thư ký Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em.

7. Tổ chức vận động, khai thác, tiếp nhận các nguồn tài chính, hiện vật của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các hoạt động của đơn vị.

8. Quản lý tài chính, tài sản, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

9. Xây dựng chương trình công tác, kế hoạch hoạt động hàng năm, dài hạn theo chỉ đạo của Sở Y tế. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

10. Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật và thẩm quyền phân cấp quản lý cán bộ.

11. Ban hành và tổ chức thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Trung tâm phù hợp với quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ theo yêu cầu và các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức:

a) Về lãnh đạo Trung tâm

Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc. Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm được hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định.

Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị.

Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc về từng lĩnh vực công tác do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về những nhiệm vụ của mình. Phó Giám đốc được thay mặt Giám đốc Trung tâm giải quyết những công việc theo ủy quyền của Giám đốc và phải báo cáo Giám đốc Trung tâm những công việc đã giải quyết.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm;

điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và các chế độ, chính sách khác có liên quan tới lãnh đạo Trung tâm thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của cấp có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

b) Các phòng thuộc Trung tâm: Trung tâm có 06 phòng, cụ thể:

Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán;

Phòng Quản lý - Nuôi dưỡng;

Phòng Giáo dục - Hướng nghiệp - Phong trào;

Phòng Y tế và Chăm sóc Dinh dưỡng;

Phòng Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em;

Phòng Tiếp nhận - Quản lý đối tượng xã hội.

c) Về lãnh đạo các phòng:

Lãnh đạo các phòng thuộc Trung tâm bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng. Số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định.

2. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc:

a) Về vị trí việc làm: Căn cứ quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp theo ngành, lĩnh vực; Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm, báo cáo Sở Y tế tổng hợp, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

b) Về số lượng người làm việc: Căn cứ quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền về định mức số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực để lập kế hoạch số lượng người làm việc hàng năm, báo cáo Sở Y tế tổng hợp, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình cấp có thẩm quyền giao biên chế sự nghiệp theo quy định.

c) Trung tâm được tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và quản lý viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật và các quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 4. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2025

2. Bỏ cụm từ “Làng Nuôi dạy trẻ em mồ côi Hoa Phượng”, cụm từ “Trường Lao động xã hội Thanh Xuân” và cụm từ “Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em”; thay thế bằng cụm từ “Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em Hoa Phượng” tại điểm a khoản 4 Điều 3 Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng.

3. Giao Giám đốc Sở Y tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng

dẫn, kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em Hoa Phượng theo quy định.

4. Giao Giám đốc Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em Hoa Phượng căn cứ Quyết định này để tiến hành kiện toàn tổ chức bộ máy; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng; xây dựng Quy chế làm việc của Trung tâm và triển khai hoạt động.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Y tế, Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Công tác xã hội và Bảo trợ trẻ em Hoa Phượng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chính phủ;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- UBMTTQ VN TP và các đoàn thể;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND cấp huyện;
- Kho bạc Nhà nước khu vực III;
- TT Báo chí & TT TP HP;
- Công báo TP; Công TTĐT TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng: KSTTHC, NC&KTGS;
- Lưu: VT, VX, YT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng